TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 101/2019/QĐST-HNGĐ	*Đông Triều, ngày 28 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2, điều 149, điều 212, điều 213 và điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 điều 35, khoản 3 điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 98/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Tổ 1, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. Đinh Văn B

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản chung và các vấn đề khác khi ly hôn ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Văn B xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng dành cho nhau không còn, có duy trì hôn nhân cũng không có hạnh phúc. Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Văn B đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đinh Nguyễn Nhật M, sinh ngày 24/11/2005 và Đinh Nguyễn Nhật H, sinh ngày 17/12/2012 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đinh Văn B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Đinh Nguyễn Nhật M 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng và Đinh Nguyễn Nhật H 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 04 năm 2019 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đinh Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đinh Văn B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[3] Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản chung và các vấn đề khác khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Văn B.

*** Về con chung:**

Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Đinh Nguyễn Nhật M, sinh ngày 24/11/2005 và Đinh Nguyễn Nhật H, sinh ngày 17/12/2012 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đinh Văn B tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Đinh Nguyễn Nhật M 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng và Đinh Nguyễn Nhật H 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng kể từ tháng 04 năm 2019 đến khi con thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Đinh Văn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Nguyễn Thị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Đinh Văn B trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Về lệ phí Tòa án:

Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0003843 ngày 20/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND xã H;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thuý Hiền